

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CHÍ LINH
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2023/DS-ST

Ngày: 20-9-2023

*V/v "tranh chấp hợp đồng tín
dụng và xử lý tài sản thế chấp"*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÍ LINH- TỈNH HẢI DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nguyệt

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Bạ và ông Nguyễn Văn
Thành

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Giao- Thư ký Tòa án

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải
Dương tham gia phiên tòa:** Bà Đỗ Thị Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Chí
Linh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 59/2022/TLST-DS ngày
08 tháng 11 năm 2022 về việc "*tranh chấp hợp đồng tín dụng và xử lý tài sản
thế chấp*".

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2023/QĐXXST-DS ngày 09
tháng 5 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa số 04/2023/QĐST-DS ngày 09
tháng 6 năm 2023 và Thông báo thay đổi thời gian xét xử số: 04/2023/TB-TA
ngày 02 tháng 7 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa số: 06/2023/QĐST-DS
ngày 02-8-2023; Quyết định hoãn phiên tòa số 07/2023/QĐST-DS ngày 31-
2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần bưu điện LV

Đều ở địa chỉ: Tầng 1,2,3,4,5,6 Toà nhà ThaiHoldings Tower số 210
đường Trần Quang Khải, phường Tràng Tiền, Quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà
Nội

Người đại diện theo pháp luật: Hồ Nam Tiến- Tổng giám đốc

Người được uỷ quyền: Ông Phạm Song T2- Giám đốc chi nhánh Quảng
Ninh

Người được uỷ quyền lại: Ông Phạm Tiến Đ – Chuyên viên xử lý nợ
Ngân hàng thương mại cổ phần bưu điện LV chi nhánh Quảng Ninh

Bị đơn: Anh Hoàng Công Thanh, sinh năm 1975 và chị Hoàng Thị H,
sinh năm 1982

Địa chỉ: Khu dân cư C, phường C, thành phố C, tỉnh Hải Dương
(Ông Đ có mặt, anh T1, chị H đều vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn là ngân hàng thương mại cổ phần bưu điện LV (gọi tắt là Ngân hàng LV) trình bày:

Ngày 25-11-2015 anh Hoàng Công T1 và chị Hoàng Thị H có kí hợp đồng tín dụng với Ngân hàng mục đích để kinh doanh vay số tiền 500.000.000 (năm trăm triệu) đồng. Thực hiện hợp đồng tín dụng nêu trên Ngân hàng LV đã giải ngân cho anh T1 và chị H theo Khế ước nhận nợ số 31015/199/KU-001 giải ngân ngày 25-11-2015. Thời hạn vay là 36 tháng, lãi suất tại thời điểm giải ngân là 11%/ năm; lãi suất được điều chỉnh 3 tháng 1 lần, lãi quá hạn là 150%. Hình thức T1 toán trả gốc và lãi theo quý vào ngày 25 hàng tháng cuối cùng của quý.

Để đảm bảo khoản vay chị H, anh T1 đã thế chấp 01 xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA Landcruiser biển kiểm soát 34M 1126 đăng kí chủ xe Hoàng Công T1 theo hợp đồng thế chấp số 3105/HĐTC/199 được công chứng tại Văn phòng công chứng Quảng Ninh.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng tiền gốc và trả lãi đến ngày 25-10-2016. Kỳ trả lãi tháng 11-2016 anh T1, chị H chưa thanh toán. Tính đến ngày 08-5-2023 anh T1, chị H còn nợ tiền gốc là 286.390.932 đồng; lãi trong hạn tính là 264.918.821 đồng; lãi quá hạn và lãi phạt tạm tính đến ngày 08-5-2023 là 159.270.819 đồng. Ngân hàng yêu cầu anh T1, chị H phải có trách nhiệm thanh toán toàn bộ số nợ gốc và lãi cho Ngân hàng. Anh chị tiếp tục chịu lãi theo thoả thuận của Hợp đồng kể từ ngày 09-5-2023 cho đến khi trả nợ xong.

Trường hợp anh T1, chị H vi phạm nghĩa vụ thanh toán thì phát mại tài sản thế chấp là xe ô tô TOYOTA nhãn hiệu Landcruiser biển kiểm soát 34M-1126 để đảm bảo khoản vay. Toàn bộ số tiền từ việc xử lý tài sản nếu trường hợp không thanh toán đủ thì anh T1, chị H vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ cho Ngân hàng.

Bị đơn anh Hoàng Công T1 trình bày: Anh được biết Ngân hàng thương mại cổ phần bưu điện LV có đơn khởi kiện vợ chồng anh tại Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh. Tuy nhiên do bận công việc nên vợ chồng anh không thể đến Tòa án làm việc được. Do có nhu cầu làm ăn nên vợ chồng anh có vay vốn của Ngân hàng thương mại cổ phần bưu điện LV. Ngày 25-11-2015 vợ chồng anh có kí hợp đồng tín dụng với Ngân hàng LV vay số tiền gốc là 500.000.000 đồng. Hai bên thoả thuận thời gian vay là 36 tháng mức lãi suất theo quy định của ngân hàng, lãi suất quá hạn là 150% lãi suất trong hạn. Để đảm bảo khoản nợ vay anh chị đã thế chấp tài sản là chiếc xe ô tô nhãn hiệu Landcruiser đăng kí số

000846, biên kiểm soát 34M-1126 đăng kí mang tên Hoàng Công T1. Hợp đồng thế chấp đã được lập bằng văn bản tại Văn phòng công chứng Quảng Ninh.

Kể từ sau khi kí hợp đồng Ngân hàng đã giải ngân cho anh chị vay số tiền gốc là 500.000.000 đồng. Quá trình thực hiện hợp đồng anh chị đã thực hiện trả lãi gốc. Anh chị trả lãi đến tháng 9-2021 thì dừng lại. Tính đến nay Ngân hàng xác định anh chị còn nợ số tiền gốc là 286.390.932 đồng là đúng. Ngân hàng yêu cầu trả tiền gốc và tiền lãi anh chị chỉ đồng ý trả tiền gốc còn tiền lãi ngân hàng xin xem xét miễn. Vì hiện nay anh chị làm ăn bị thua lỗ khó khăn không có khả năng để trả được. Anh chị đồng ý trả 100.000.000 đồng tiền lãi. Nếu Ngân hàng đồng ý giảm lãi cho như vậy thì anh sẽ thanh toán toàn bộ số tiền gốc và lãi trước ngày 05-8-2023. Nếu trường hợp Ngân hàng không đồng ý thì anh đề nghị Toà án giải quyết theo quy định của pháp luật và xử lý tài sản thế chấp theo thoả thuận. Chiếc xe ô tô là tài sản thế chấp hiện nay anh chị vẫn đang quản lý sử dụng. Chiếc xe ô tô đang để ở trong Quảng Bình nên anh không thể đưa xe ra ngoài này đến xem xét thẩm định tài sản được.

Chị Hoàng Thị H trình bày: Việc vay nợ giữa Ngân hàng LV với anh thanh như thế nào chị không nắm rõ vì để phục vụ việc làm ăn của anh T1. Chị xác định có kí Hợp đồng tín dụng với Ngân hàng LV nhưng chị không sử dụng số tiền này, chủ yếu phục vụ công việc làm ăn của anh T1. Do vậy chị không liên quan, đề nghị Toà án không báo chị đến làm việc mà chỉ làm việc với anh T1. Ngoài ra chị không trình bày gì thêm.

Tại phiên tòa Ngân hàng xác định lại yêu cầu khởi kiện buộc anh T1, chị H phải trả số tiền tạm tính đến ngày 20-9-2023 trong đó tiền gốc 286.390.932 đồng; lãi trong hạn 48.323.594 đồng; lãi chậm trả tiền gốc là 344.304.775 đồng và rút phần yêu cầu tính lãi chậm trả lãi. Anh chị tiếp tục chịu lãi theo thoả thuận của Hợp đồng kể từ ngày 21-9-2023 cho đến khi trả nợ xong. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, của những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn chấp hành đúng theo quy định của Điều 70, 71 Bộ luật tố tụng dân sự; bị đơn chấp hành không đúng quy định của Điều 70, 72 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về giải quyết vụ án:

Căn cứ theo quy định tại vào khoản 3 Điều 4 Luật thương mại, Điều 91, 95 của Luật tổ chức tín dụng; Điều 317, 318; 319, 320, 322, 401, 463, 466, 468; Điều 688 của Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 147; khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; Luật phí, lệ phí; Nghị quyết

326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần bưu điện LV.

Buộc anh Hoàng Công T1, chị Hoàng Thị H phải trả tiền gốc và lãi tạm tính đến ngày 20-9-2023 cho Ngân hàng thương mại cổ phần Bưu điện LV là 679.019.302 đồng (*sáu trăm bảy mươi chín triệu không trăm mười chín nghìn ba trăm linh hai*) đồng. Trong đó số tiền gốc là 286.390.932 đồng; lãi trong hạn 48.323.594 đồng; lãi chậm trả tiền gốc là 344.304.775 đồng.

Kể từ ngày 21-9-2023 anh T1, chị H còn phải tiếp tục chịu lãi trên dư nợ gốc theo thỏa thuận của các hợp đồng cho đến khi T1 toán xong toàn bộ hợp đồng.

2. Về xử lý tài sản thế chấp: Trường hợp anh Hoàng Công T1, chị Hoàng Thị H vi phạm nghĩa vụ thanh toán thì Ngân hàng thương mại cổ phần bưu điện LV có quyền yêu cầu phát mại tài sản thế chấp là 01 xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA Landcruiser kiểm soát 34M 1126 đăng ký anh Hoàng Công T1 để đảm bảo thi hành án. Trường hợp nếu tiền bán tài sản còn thừa thì phải trả lại cho anh Thanh, chị H. Nếu trường hợp tiền bán tài sản còn thiếu thì anh T1, chị H phải trả tiếp phần còn thiếu đó.

3. Về án phí: Anh Hoàng Công T1 và chị Hoàng Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 31.160.772 (*ba mươi một triệu một trăm sáu mươi nghìn bảy trăm bảy mươi hai*) đồng. Ngân hàng thương mại cổ phần Bưu điện LV được hoàn trả lại 15.703.000 (*mười lăm triệu bảy trăm linh ba nghìn*) đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. Về tố tụng: Ngân hàng thương mại cổ phần bưu điện LV khởi kiện anh Hoàng Công Thanh, chị Hoàng Thị H có nơi cư trú tại khu dân cư Chi Ngãi 1, phường Cộng Hoà, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh theo quy định tại Điều 35; Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn chị Hoàng Thị H, anh Hoàng Công T1 đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ 2 mà vẫn vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ theo quy định tại khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt chị H, anh T1.

[2]. Xét yêu cầu của nguyên đơn Hội đồng xét xử nhận thấy:

Về yêu cầu trả tiền nợ gốc 286.390.932 đồng: Ngân hàng thương mại cổ phần bưu điện LV và anh Hoàng Công Thanh, chị Hoàng Thị H cùng xác định hai bên có ký Hợp đồng tín dụng ngày 25-11-2015. Số tiền vay anh T1 và Ngân hàng cùng xác định nợ gốc là 500.000.000 đồng. Anh T1 đồng ý hiện nay còn nợ Ngân hàng LV số tiền gốc là 286.390.932 đồng. Chị H khai không nắm rõ việc

vay nợ và không liên quan nhưng chị đã thừa nhận có kí hợp đồng tín dụng với Ngân hàng cùng anh Thanh. Do vậy chị phải cùng có trách nhiệm trả nợ với anh Thanh. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần Bưu điện LV buộc anh Hoàng Công T1 và chị Hoàng Thị H phải trả cho Ngân hàng số tiền nợ gốc là 286.390.932 đồng.

Về lãi suất: Ngân hàng LV yêu cầu anh T1, chị H phải thanh toán số tiền lãi trong hạn tính đến ngày 20-9-2023 là 48.323.594 đồng; lãi chậm trả tiền gốc là 344.304.775 đồng. Nội dung về thỏa thuận lãi suất tại Hợp đồng tín dụng ngày 25-11-2015; Khế ước nhận nợ ngày 25-11-2015 thể hiện lãi vay 11%/năm; lãi quá hạn 150% lãi trong hạn tại thời điểm xử lý nợ quá hạn đối với toàn bộ dư nợ gốc quá hạn. Phương thức điều chỉnh lãi suất 3 tháng/lần. Lãi suất cho vay được điều chỉnh lãi suất huy động tiết kiệm VNĐ kỳ hạn 13 tháng, trả lãi cuối kỳ của Ngân hàng Bưu điện LV khi có sự điều chỉnh lãi suất điều chỉnh không thấp hơn mức lãi suất cho vay tối thiểu thông thường của Ngân hàng bưu điện LV tại thời điểm điều chỉnh.

Nội dung thỏa thuận về lãi suất của các hợp đồng trên không trái với quy định tại Điều 91 Luật tổ chức tín dụng, Điều 468 của Bộ luật dân sự. Trong quá trình thực hiện hợp đồng anh Hoàng Công T1 và chị Hoàng Thị H đã vi phạm nghĩa vụ T1 toán theo phương thức các bên đã thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng và khế ước nhận nợ. Ngân hàng tính chuyển nợ quá hạn nên anh Hoàng Công T1 và chị Hoàng Thị H phải trả số tiền lãi Ngân hàng Bưu điện LV tạm tính đến ngày 20-9-2023 gồm lãi trong hạn 48.323.594 đồng; lãi chậm trả tiền gốc là 344.304.775 đồng.

Áp dụng án lệ số 08/2016/A-HĐTP-TANDTC thông qua ngày 17-10-2016 và được công bố theo quyết định số 698/QĐ-CA ngày 17-11-2016 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối Cao quy định *“Đối với các khoản tiền vay của tổ chức Ngân hàng, tín dụng, ngoài khoản tiền nợ gốc, lãi vay trong hạn, lãi vay quá hạn, phí mà khách hàng vay phải T1 toán cho bên cho vay theo hợp đồng tín dụng tính đến ngày xét xử sơ thẩm, thì kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa T1 toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi T1 toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục T1 toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay”*. Do vậy anh Hoàng Công T1 và chị Hoàng Thị H còn phải tiếp tục chịu lãi suất trên số dư nợ gốc theo mức lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng và Khế ước nhận nợ kể từ ngày 21-9-2023 cho đến khi T1 toán xong hợp đồng.

Tại quá trình giải quyết vụ án Ngân hàng LV tự nguyện rút phần yêu cầu tính tiền lãi chậm trả lãi. Ngân hàng không yêu cầu chị H và anh T1 phải trả tiền lãi chậm trả lãi nên không đặt ra việc giải quyết.

Như vậy tổng số tiền gốc và lãi tạm tính đến ngày 20-9-2023 anh Hoàng Công T1, chị Hoàng Thị H phải thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần Bưu điện LV là 679.019.302 đồng (*sáu trăm bảy mươi chín triệu không trăm mười chín nghìn ba trăm linh hai*) đồng. Trong đó tổng số tiền gốc là 286.390.932 đồng; lãi trong hạn 48.323.594 đồng; lãi chậm trả tiền gốc là 344.304.775 đồng.

Kể từ ngày 21-9-2023 anh T1, chị H còn phải tiếp tục chịu lãi trên dư nợ gốc theo thỏa thuận của hợp đồng cho đến khi thanh toán xong toàn bộ hợp đồng.

3. Về yêu cầu xử lý tài sản thế chấp là 01 xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA Landcruiser biển kiểm soát 34M 1126 đăng ký chủ xe Hoàng Công T1 theo hợp đồng thế chấp số 3105/HĐTC/199 được công chứng tại Văn phòng công chứng Quảng Ninh.

Theo hợp đồng thế chấp xe ô tô ngày 25-11-2017 số: 3105/HĐTC/199 ngày 25-11-2015 giữa Ngân hàng thương mại cổ phần bưu điện LV với anh Hoàng Công T1, chị Hoàng Thị H, hợp đồng được công chứng tại Văn phòng công chứng Quảng Ninh.

Hợp đồng thế chấp đã được thực hiện đúng theo quy định tại các Điều 317; 318 của Bộ luật dân sự năm 2015 nên có căn cứ chấp nhận trường hợp anh Hoàng Công Thanh, chị Hoàng Thị H vi phạm nghĩa vụ thanh toán thì Ngân hàng LV có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền phát mại các tài sản đã thế chấp 01 xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA Landcruiser biển kiểm soát 34M 1126 để đảm bảo thi hành án. Trường hợp nếu tiền bán tài sản còn thừa thì phải trả lại cho anh Thanh, chị H. Nếu trường hợp tiền bán còn thiếu thì anh Thanh, chị H phải trả tiếp phần còn thiếu đó theo quy định tại Điều 307 của Bộ luật dân sự năm 2015.

[3]. Về án phí: Yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên anh Hoàng Công T1, chị Hoàng Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ theo quy định tại vào khoản 3 Điều 4 Luật thương mại, Điều 91, 95 của Luật tổ chức tín dụng; Điều 317, 318; 319, 320, 322, 401, 463, 466, 468; Điều 688 của Bộ luật dân sự năm 2015; Án lệ số 08/2016/AL-HĐTP-TANDTC thông qua ngày 17-10-2016 và được công bố theo quyết định số 698/QĐ-CA ngày 17-10-2016 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối Cao; Điều 147; khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; Luật phí, lệ phí; Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn,

giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần bưu điện LV.

Buộc anh Hoàng Công T1, chị Hoàng Thị H phải trả tiền gốc và lãi tạm tính đến ngày 20-9-2023 cho Ngân hàng thương mại cổ phần Bưu điện LV là 679.019.302 đồng (*sáu trăm bảy mươi chín triệu không trăm mười chín nghìn ba trăm linh hai*) đồng. Trong đó số tiền gốc là 286.390.932 đồng; lãi trong hạn 48.323.594 đồng; lãi chậm trả tiền gốc là 344.304.775 đồng.

Kể từ ngày 21-9-2023 anh T1, chị H còn phải tiếp tục chịu lãi trên dư nợ gốc theo thỏa thuận của hợp đồng cho đến khi T1 toán xong toàn bộ hợp đồng.

2. Về xử lý tài sản thế chấp: Trường hợp anh Hoàng Công T1, chị Hoàng Thị H vi phạm nghĩa vụ thanh toán thì Ngân hàng thương mại cổ phần bưu điện LV có quyền yêu cầu phát mại tài sản thế chấp là 01 xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA Landcruiser biển kiểm soát 34M 1126 đăng kí Hoàng Công T1 để đảm bảo thi hành án. Trường hợp nếu tiền bán tài sản còn thừa thì phải trả lại cho anh T1, chị H. Nếu trường hợp tiền bán tài sản còn thiếu thì anh T1, chị H phải trả tiếp phần còn thiếu đó.

3. Về án phí: Anh Hoàng Công T1 và chị Hoàng Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 31.160.772 (*ba mươi một triệu một trăm sáu mươi nghìn bảy trăm bảy mươi hai*) đồng. Ngân hàng thương mại cổ phần Bưu điện LV được hoàn trả lại 15.703.000 (*mười lăm triệu bảy trăm linh ba nghìn*) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2020/0003157 ngày 08-11-2022 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Chí Linh.

Nguyên đơn có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định.

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- VKSND thành phố Chí Linh;
- Chi cục THADS thành phố Chí Linh;
- Lưu.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Nguyệt